| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẾN TRE**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 52/2022/QĐCNTTLH | *Thành phố B, ngày 22 tháng 6 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người yêu cầu ông Phan Thanh H và bà Lê Thị Hồng N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 25 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Phan Thanh H và bà Lê Thị Hồng N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông **Phan Thanh H**, sinh năm 1986;

Bà **Lê Thị Hồng N,** sinh năm 1989;

Cùng hộ khẩu thường trú: khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Phan Thanh H và bà Lê Thị Hồng N thuận tình ly hôn.

Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: ông Phan Thanh H và bà Lê Thị Hồng N không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về con chung: ông Phan Thanh H và bà Lê Thị Hồng N có 02 con chung tên Phan Lê Minh A, sinh ngày 24/01/2012 và Phan Thanh D, sinh ngày 15/4/2014.

Sau khi ly hôn, bà Lê Thị Hồng N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 (hai) con chung. Ông Phan Thanh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 (một triệu) đồng/con chung/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: ông Phan Thanh H và bà Lê Thị Hồng N tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: ông Phan Thanh H và bà Lê Thị Hồng N khai không có nên không xem xét.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3**. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- UBND phường P, thành phố B;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

(đã ký, đóng dấu)

**Huỳnh Thị Thanh Như**